TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 26-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Phạm Thị Kim Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Đăng K, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1956 tại H. Nơi đăng ký thường trú: Số 17/9/279 T, phường N, quận L, thành phố H; tạm trú: Số 58/13/250 T, phường V, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn B (đã chết) và bà Đặng Thị T; có vợ là Đỗ Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 209/1988/HSST ngày 20/12/1988, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thi hành án phí HSST ngày 20/12/1988 (đã xóa án tích); tại bản án số 48/1992/HSST ngày 12/3/1992, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thi hành án phí HSST ngày 16/3/1992 (đã xóa án tích); tại bản án số 321/1994/HSST ngày 14/11/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy,

thi hành án phí HSST ngày 09/3/2003 và 200.000 đồng tiền phạt ngày 23/8/2005 (đã xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 08/10/2019; tạm giam từ ngày 10/10/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút, ngày 07/10/2019, tổ công tác Công an phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng phát hiện Trịnh Đăng K có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 114 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu trong túi áo ngực bên trái của K đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài được bọc bằng nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là heroine). Ngoài ra còn thu giữ của K: 01 chiếc xe máy BKS 29Z8-5467. Sau đó tổ công tác đã đưa K cùng vật chứng thu giữ về trụ sở lập biên bản.

Tại bản kết luận giám định số 524/KLGĐ(Đ6) ngày 09/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ của K là ma túy, có khối lượng 0,1747 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Đăng K khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/10/2019, K một mình điều khiển xe máy BKS 29Z8-5467 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Từ khu vực chắn tàu Trần Nguyên Hãn, K đi về phía cuối ngõ 380 Tô Hiệu, quận Lê Chân, Hải Phòng khoảng 15-20m thì gặp một người nữ giới không quen biết đi bộ ngược chiều. K hỏi người này "Cho con hai trăm" và đưa tiền cho người phụ nữ đó, rồi nhận lại 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu hồng. K cất gói Heroine vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi tìm chỗ sử dụng. Khi K đi đến khu vực trước cửa nhà số 114 Trần Nguyên Hãn thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ như trên.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSLC ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Trịnh Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Trịnh Đăng K đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Trịnh Đăng K từ 18 đến 24tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định.

Đối với người nữ giới bán ma túy cho K, do không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Z8-5467 thu giữ khi bắt K, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tiếp tục lưu giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 11 giờ 50 phút, ngày 07/10/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 114 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng, Trịnh Đăng K đã có hành vi cất giữ 0,1747 gam heroin để sử dụng và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật

tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án, bản thân là người nghiện ma túy, mặc dù các tiền án đều đã được xóa án tích nhưng qua đó cho thấy bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trịnh Đăng K 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08 tháng 10 năm 2019.

- Về xử lý vật chứng*:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 524 đựng ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm

đối với bị cáo Trịnh Đăng K.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Thùy Linh